

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PLEIKU
TỈNH GIA LAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 94/2023/HS-ST
Ngày 20-06-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PLEIKU, TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Công Tồn

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Bá Lý

Bà Ngô Thị Thao.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Quang Ân - Thư ký Tòa án Nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Bà Lương Thị Thái Bình - Kiểm sát viên

Ngày 20 tháng 6 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án Nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 70/2023/TLST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 97/2023/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Tiến A**, sinh ngày 10 tháng 9 năm 1979, tại Hà Tĩnh. Nơi cư trú: Thôn Ia Mua, xã B, huyện C, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 0/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Tiến D, sinh năm 1957 (đã chết) và bà Lê Thị K, sinh năm 1958 (đã chết); có vợ Nguyễn Thị T, sinh năm 1984 (đã chết) và có 01 người con, sinh năm 2005;

Tiền án:

- Tại Bản án xét xử phúc thẩm số 47/2007/HSPT ngày 17-7-2007 của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai, xét xử tuyên phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự năm 1999); chấp hành án tại Trại giam Đắk Trung - Bộ Công an. Ngày 16-12-2007 đã chấp hành xong hình phạt tù.

- Tại Bản án số 49/2011/HSST ngày 01-3-2011 của Tòa án nhân dân thành phố Pleiku, xét xử tuyên phạt 42 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009); chấp hành án tại Trại giam Gia Trung - Bộ Công an. Ngày 27-01-2014 đã chấp hành xong hình phạt tù.

- Tại Bản án số 07/2015/HS-ST ngày 06-02-2015 của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai, xét xử tuyên phạt 08 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (theo điểm p khoản 2 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm

2009); chấp hành án tại Trại giam Gia Trung - Bộ Công an. Ngày 27-5-2021, chấp hành xong hình phạt tù.

Tiền sự: Không. Bị cáo Trần Tiến A bị tạm giữ từ ngày 05-01-2023, sau đó bị áp dụng biện pháp tạm giam cho đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Gia Lai. *Có mặt.*

- *Người tham gia tố tụng khác:* Người chứng kiến ông Tôn Ngọc L, sinh năm 1965; địa chỉ: Tổ 07 phường Trà Bá, thành phố P, tỉnh Gia Lai. *Vắng mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

a) Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Trần Tiến A sử dụng chất ma túy (loại Heroine) từ năm 2014. Thông qua các mối quan hệ quen biết ngoài xã hội, Anh biết đối tượng thường gọi là L1 (không rõ nhân thân, lai lịch; thường đứng tại khu vực cầu ĐăkBlá, tỉnh Kon Tum) là người có bán chất ma túy. Trong quá trình sử dụng chất ma túy, thấy việc mua bán ma túy có lời nên vào khoảng 09 giờ ngày 02-01-2023, A gọi cho L1 để hỏi mua ma túy (loại Heroine), L1 đồng ý và hẹn gặp tại khu vực gần cầu ĐăkBlá, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum. Sau đó, Anh đi xe buýt (không rõ biển số) từ thành phố Pleiku đến điểm hẹn; tại đây, A đã mua của L1 04 gói nilon có chứa chất ma túy với giá 26.000.000 đồng và L1 cho A thêm 01 cân tiểu ly. Sau khi mua được ma túy, A đã sử dụng một ít ngay tại chân cầu ĐăkBlá; số ma túy còn lại, A cất giấu vào trong túi áo đang mặc với mục đích có ai mua thì bán lại kiếm lời. Sau đó, Anh đi xe buýt (không rõ biển số) về và sống lang thang tại thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.

Đến khoảng 15 giờ ngày 05-01-2023, A đang đi bộ gần bến xe Đức Long thuộc làng Ngó, phường Trà Bá thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai thì nhận được cuộc điện thoại của một người tên Đ (không rõ nhân thân, lai lịch) hỏi mua ma túy với giá 4.500.000 đồng, A đồng ý và hẹn giao dịch tại trước cổng Bến xe Đức Long Gia Lai. Đến 16 giờ 30 phút cùng ngày, A đi bộ đến trước cổng Bến xe Đức Long, thuộc Làng Ngó, phường Trà Bá, thành phố Pleiku, và đứng chờ Đ đến để bán ma túy thì bị lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy- Công an tỉnh Gia Lai phối hợp với lực lượng Cảnh sát điều tra về tội phạm về Ma túy- Công an thành phố Pleiku bắt quả tang, thu giữ vật chứng, gồm: Thu trong túi áo bên trái A đang mặc 04 gói nilon bên trong có chứa chất rắn dạng cục bột, màu trắng (đã tiến hành niêm phong theo quy định); 01 cân tiểu li màu đen và 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen kèm thẻ sim.

b) Về các vấn đề khác của vụ án:

Tại bản Kết luận giám định số 97/KL-KTHS ngày 13 tháng 01 năm 2023 của phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Gia Lai, kết luận: “*Chất màu trắng dạng cục, bột trong 04 (bốn) gói nilon bì công văn niêm phong gửi giám định đều là ma túy, loại Heroine (Diacetylmorphine), tổng khối lượng 7,5479 gam*”.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về Kết luận giám định 97/KL-KTHS ngày 13-01-2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Gia Lai.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đen kèm thẻ sim, bị cáo đã sử dụng liên lạc mua ma túy; chiếc cân tiểu li màu đen, bị cáo sử dụng vào việc cân trọng lượng ma túy để bán.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Pleiku chuyển theo vụ án, đề xử lý, gồm: 01 điện thoại di động kèm thẻ sim nêu trên, 01 cân tiểu li màu đen và chất ma túy loại Heroine còn lại sau giám định, trong 01 bì dán kín ghi số 97/PC09 ngày 13-01-2023, có dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Gia Lai.

Đối với đối tượng tên L1 mà bị cáo khai là người đã bán chất ma túy cho bị cáo và đối tượng Đ là người mua chất ma túy: Do bị cáo không biết nhân thân, lai lịch của các đối tượng này. Cơ quan điều tra đã tiến hành mở danh bạ, nhật ký cuộc gọi, tin nhắn trong chiếc điện thoại đã thu giữ của bị cáo nhưng không xác định được số điện thoại của các đối tượng này và không xác định được nội dung tin nhắn liên quan đến việc mua bán ma túy. Đồng thời, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Pleiku đã tiến hành xác minh tại khu vực phường Quyết Thắng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum và khu vực phường Trà Bá, thành phố Pleiku nhưng chưa xác định được các đối tượng L1, Đạt nên chưa có căn cứ để điều tra, xử lý. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Pleiku tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý sau.

c) Về trích dẫn cáo trạng của Viện kiểm sát:

Bản cáo trạng số 91/CT-VKS, ngày 27-4-2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai truy tố bị cáo Trần Tiến Anh, về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm i, q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên và không có ý kiến gì về nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku đã truy tố. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố về hành vi của bị cáo Trần Tiến A; Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Trần Tiến A phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”

1. Áp dụng điểm i, q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 38 và Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; đề nghị xử phạt bị cáo Trần Tiến A mức án từ 09 (chín) năm đến 10 (mười) năm tù.

Bị cáo Trần Tiến Anh không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo;

2. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, đề nghị:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì công văn dán kín ghi số 97/PC09 ngày 13/01/2023 có dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Gia Lai.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo, màu đen, kèm sim số và 01 (một) cân tiểu li, màu đen.

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc các bị cáo Trần Tiến A phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không có ý kiến về quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thấy hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật. Kính mong Hội đồng xét xử, xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm trở về hòa nhập cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Pleiku, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Lời khai nhận tội của bị cáo Trần Tiến A là phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra; với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, Kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được có tại hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 09 giờ ngày 02-01-2023, tại cầu ĐăkBlá thuộc phường Quyết Thắng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum, A đã mua 04 gói ma túy (loại Heroine) của L1 với giá 26.000.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Anh đã sử dụng một ít ngay tại chân cầu ĐăkBlá; số ma túy còn lại, A cất giấu vào trong túi áo đang mặc với mục đích có ai mua thì bán lại kiếm lời. Vào lúc 16 giờ 30 phút ngày 05-01-2023, tại khu vực trước cổng Bến xe Đức Long thuộc làng Ngó, phường Trà Bá, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai, khi Trần Tiến A đang cất giấu trong người 7,5479 gam chất ma túy loại Heroine cùng 01 cân tiểu li màu đen và đang chờ đối tượng tên Đ (không rõ nhân thân, lai lịch) đến để bán ma túy cho Đ thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Pleiku bắt quả tang cùng toàn bộ vật chứng. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Tại Bản án số 07/2015/HS-ST ngày 06-02-2015 của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai, xác định bị cáo đã “*Tái phạm nguy hiểm*” nhưng bị cáo chưa được

xóa án tích mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do cố ý, nên hành vi phạm tội lần này của bị cáo Trần Tiến A đã phạm vào 02 tình tiết định khung tăng nặng theo quy định tại các điểm i, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku truy tố bị cáo Trần Tiến A là có căn cứ, đúng người, đúng pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Do bị cáo đã bị áp dụng tình tiết *“tái phạm nguy hiểm”* là tình tiết định khung hình phạt, nên bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 như đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku là có cơ sở.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa và Cơ quan điều tra bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Hành vi cất giấu trái phép 7,5479 gam chất ma túy loại Heroine nhằm mục đích để bán của bị cáo Trần Tiến A là rất nghiêm trọng và gây nguy hiểm cho xã hội. Không chỉ là hành vi xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy, mà còn tạo điều kiện làm gia tăng tệ nạn nghiện ma túy trong thanh thiếu niên và nhiều loại tội phạm khác. Bị cáo là người đủ năng lực trách nhiệm hình sự, khi thực hiện tội phạm bị cáo biết rõ nếu ai mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vì mục đích kiếm lời phục vụ cho nhu cầu cá nhân mà bị cáo cố ý thực hiện tội phạm, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do chính hành vi của mình gây ra. Mặc dù, bị cáo không có tình tiết tăng nặng nhưng vì bị cáo có nhân thân xấu lại tái phạm nguy hiểm. Do đó, cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[7] Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định *“Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”* do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, gia đình làm nông không có tài sản gì, bản thân không có tài sản riêng. Do đó Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Đối với đối tượng tên L1 mà bị cáo A khai là người đã bán chất ma túy cho A và đối tượng Đ là người mua chất ma túy: Do bị cáo A không biết nhân thân, lai lịch của các đối tượng này. Cơ quan điều tra đã tiến hành mở danh bạ, nhật ký cuộc gọi, tin nhắn trong chiếc điện thoại đã thu giữ của A nhưng không xác định được số điện thoại của các đối tượng này và không xác định được nội dung tin nhắn liên quan đến việc mua bán ma túy. Đồng thời, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Pleiku đã tiến hành xác minh tại khu vực phường Quyết Thắng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum và khu vực phường Trà Bá, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai nhưng chưa xác định được các đối tượng L1, Đ nên

chưa có căn cứ để điều tra, xử lý. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Pleiku tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý sau. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về vật chứng: Đối với chất ma túy loại Heroine còn lại sau giám định, trong 01 bì công văn dán kín ghi số 97/PC09 ngày 13-01-2023 có dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Gia Lai thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần phải tịch thu tiêu hủy.

[10] Đối với chiếc điện thoại di động hiệu Oppo, màu đen, kèm sim số đã thu giữ của bị cáo, đã sử dụng để liên lạc bán ma túy và 01 cân tiểu li, màu đen, nên đây là công cụ, phương tiện mà bị cáo dùng vào việc phạm tội, cần phải tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Tiến A phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm i, q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 38, 50 và Điều 53 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Trần Tiến A 09 (chín) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 05 tháng 01 năm 2023).

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì công văn dán kín ghi số 97/PC09 ngày 13/01/2023 có dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Gia Lai.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo, màu đen, kèm sim số. (điện thoại cũ, đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong) và 01 (một) cân tiểu li, màu đen. (cũ đã qua sử dụng).

(Tất cả vật chứng nêu trên có số lượng, đặc điểm theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 08 tháng 5 năm 2023 giữa Công an thành phố Pleiku và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai).

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; áp dụng khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Trần Tiến A phải nộp 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND Tp. Pleiku;
- Công an Tp. Pleiku;
- Chi cục THADS Tp. Pleiku;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(đã ký)

Phan Công Tồn